TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TÂN UYÊN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 76/2024/DS-ST Ngày 02-7-2024 V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Thảo.

Ông Lê Quang Xẹt.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Nhân - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Ngọc Trinh - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 57/2024/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐXXST-DS ngày 29 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2024/QĐST-DS ngày 13 tháng 6 năm 2024, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* ông Chu Công Đức, sinh năm 1976; địa chỉ thường trú: ấp 2, xã Tiến Hưng, thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước; địa chỉ tạm trú: tổ 6, khu phố 3, phường Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: ông Trần Văn Hoàng, sinh năm 1967; địa chỉ: số 0117 A, tổ 2, khu phố Tân Ba, phường Thái Hòa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (Hợp đồng ủy quyền ngày 03/3/2024); có mặt.

- *Bị đơn:* ông Nguyễn Minh Tâm, sinh năm 1984 và bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, sinh năm 1986; cùng địa chỉ thường trú: tổ 1, ấp Đông Hòa 2, xã Đông Thành, thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long; cùng địa chỉ tạm trú: Nhà trọ Quang Trang, tổ 4B, khu phố 1, phường Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* bà Nguyễn Thị Thu Hà, sinh năm 1968; địa chỉ: đường số 37, tổ 4, khu phố 5, phường Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện ngày 16/01/2024, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Chu Công Đức và người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Văn Hoàng trình bày:*

Ông Chu Công Đức và bà Nguyễn Thị Ngọc Mai làm cùng với nhau tại Cơ sở sản xuất ván ép Phương Thùy của gia đình ông Đức (do bà Trần Thị Tiền là mẹ vợ của ông Đức làm người đại diện theo pháp luật). Do bà Mai cần tiền để trả nợ tiền mua xe ô tải tại ngân hàng nên hỏi vay tiền của ông Chu Công Đức và ông Đức đã cho bà Mai vay tiền 02 lần: lần 1 vay 50.000.000 đồng, lần 2 vay 60.000.000 đồng nhưng không nhớ cụ thể thời gian cho vay. Do ông Đức thấy số tiền vay nhiều nên ngày 14/8/2022 đã yêu cầu bà Mai viết Giấy mượn tiền để xác nhận bà Mai có mượn của ông Đức số tiền nêu trên.

Ngày 14/8/2022, bà Mai tiếp tục vay ông Đức số tiền 12.850.000 đồng nên ông Đức yêu cầu bà Mai viết tiếp vào giấy mượn tiền lập ngày 11/8/2022 xác nhận tổng số tiền 03 lần bà Mai mượn là 122.850.000 đồng; thời hạn trả tiền là vào ngày 11 tây hàng tháng, mỗi tháng trả 10.000.000 đồng; vay tiền không tính lãi.

Toàn bộ nội dung Giấy mượn tiền là do bà Nguyễn Thị Thu Hà (mẹ của bà Mai) viết. Do bà Hà viết chữ đẹp, rõ ràng nên bà Mai nhờ bà Hà viết giùm. Lúc giao nhận tiền và viết giấy mượn tiền có mặt ông Đức, bà Mai và bà Nguyễn Thị Thu Hà. Sau khi vay tiền của ông Đức thì bà Mai có nói cho chồng là ông Nguyễn Minh Tâm biết nên ông Đức yêu cầu bà Mai viết tên của ông Tâm vào Giấy mượn tiền để vợ chồng bà Mai cùng có trách nhiệm trả nợ cho ông Đức. Do ông Tâm làm nghề lái xe tải, không có mặt ở nhà nên bà Mai đã tự ký tên của ông Tâm và bà Nguyễn Thị Thu Hà tự viết họ tên của ông Tâm vào giấy mượn tiền.

Từ lúc vay tiền cho đến nay, bà Mai mới trả cho ông Đức 02 lần bằng tiền mặt (không nhớ thời gian trả) với tổng số tiền 10.000.000 đồng; số tiền còn nợ là 112.850.000 đồng. Do bà Mai vi phạm nghĩa vụ trả nợ đã thỏa thuận tại Giấy mượn tiền nên ông Đức khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc Mai và ông Nguyễn Minh Tâm trả cho ông Đức tổng số tiền 112.850.000 đồng.

Ngày 13/3/2024, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Văn Hoàng và tại Biên bản lấy lời khai ngày 08/5/2024, nguyên đơn ông Chu Công Đức đã rút yêu cầu khởi kiện đối với bị đơn ông Nguyễn Minh Tâm; chỉ yêu cầu bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc Mai thanh toán số tiền 112.850.000 đồng.

** Tại Biên bản hòa giải ngày 13/3/2024, bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc Mai trình bày:*

Bà Mai thừa nhận vợ chồng bà Mai có vay của ông Chu Công Đức tổng số tiền 122.850.000 đồng theo như Giấy mượn tiền lập ngày 11/8/2022 và ngày 14/8/2022. Bà Mai đã nhận đủ số tiền 122.850.000 đồng tại xưởng của ông Đức. Lúc giao nhận tiền chỉ có mặt bà Mai và ông Đức, không có mặt ông Nguyễn Minh Tâm. Mục đích vay tiền là để trả nợ cho người khác. Các bên thỏa thuận việc vay tiền không tính lãi; mỗi tháng bà Mai sẽ trả cho ông Đức 10.000.000 đồng vào ngày 11 tây hàng tháng nhưng do dịch Covid-19 bùng phát nên bà Mai không có tiền để trả cho ông Đức. Giấy mượn tiền nêu trên là do mẹ của bà Mai là bà Nguyễn Thị Thu Hà viết giùm cho ông Đức, vì bà Hà viết chữ đẹp; viết tại xưởng của ông Đức. Chữ ký "Tâm" trong giấy mượn tiền nêu trên là do bà Mai tự ký; còn chữ viết họ tên Nguyễn Minh Tâm là do mẹ của bà Mai là bà Nguyễn Thị Thu Hà tự viết. Tuy ông Nguyễn Minh Tâm không trực tiếp đứng ra vay tiền của ông Đức; không ký tên vào giấy mượn tiền lập ngày 11/8/2022 và ngày 14/8/2022 nhưng mỗi khi bà Mai mượn tiền của ông Đức thì có nói cho ông Tâm biết và ông Tâm không có ý kiến phản đối. Bà Mai đã trả tiền cho ông Đức được 02 lần bằng tiền mặt (không nhớ thời gian trả) với tổng số tiền 10.000.000 đồng. Hiện vợ chồng bà Mai còn nợ ông Đức số tiền 112.850.000 đồng và đồng ý trả số tiền nêu trên cho ông Đức.

* *Bị đơn ông Nguyễn Minh Tâm*: đã được Tòa án thực hiện thủ tục cấp, tống đạt hợp lệ lần thứ 2 để lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến trình bày là từ bỏ nghĩa vụ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thu Hà*: đã được Tòa án thực hiện thủ tục cấp, tống đạt hợp lệ lần thứ 2 để lấy lời khai, tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, không có ý kiến trình bày là từ bỏ nghĩa vụ chứng minh để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

- *Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:*

+ Về tuân theo pháp luật tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến khi khai mạc phiên tòa sơ thẩm, Thẩm phán, Thư ký đã tiến hành tố tụng đúng quy định của pháp luật. Vụ án được đưa ra xét xử đúng thời hạn theo quy định tại Điều 203 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đầy đủ thẩm quyền, trình tự thủ tục theo quy định tại chương XIV của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Các đương sự đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các điều 70, 71, 72, 73 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

+ Về việc giải quyết vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Trần Văn Hoàng trình bày ý kiến: đề nghị bà Nguyễn Thị Ngọc Mai trả cho ông Chu Công Đức số tiền nợ gốc là 112.850.000 đồng và tiền lãi tính từ tháng 10/2022 đến tháng 4/2024 tháng với lãi suất 0,83%/tháng là 16.859.790 đồng; đối với tiền lãi từ tháng

5/2024 cho đến phiên tòa hôm nay thì không yêu cầu giải quyết. Tổng số tiền bà Mai phải thanh toán là 129.709.790 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát.

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ông Chu Công Đức khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc Mai và ông Nguyễn Minh Tâm thanh toán số tiền vay là 112.850.000 đồng nên đây là quan hệ tranh chấp hợp đồng vay tài sản. Bị đơn bà Nguyễn Thị Ngọc Mai và ông Nguyễn Minh Tâm có nơi cư trú tại phường Hội Nghĩa, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương. Do đó, căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Tại phiên tòa, bị đơn ông Nguyễn Minh Tâm, bà Nguyễn Thị Ngọc Mai và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Thu Hà đã được Tòa án cấp, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự nêu trên.

[3] Về nội dung giấy vay tiền:

Theo Giấy mượn tiền lập ngày 11/8/2022 và ngày 14/8/2022 thể hiện bà Nguyễn Thị Ngọc Mai và ông Nguyễn Minh Tâm vay tiền của ông Chu Công Đức 03 lần: lần 1 vay 50.000.000 đồng, lần 2 vay 60.000.000 đồng, lần 3 vay 12.850.000 đồng; tổng số tiền vay là 122.850.000 đồng; mỗi tháng trả 10.000.000 đồng vào ngày 11 tây.

[3.1] Về đối tượng vay tiền:

Tại Biên bản hòa giải ngày 17/10/2023 và ngày 24/10/2023 tại Ủy ban nhân dân phường Hội Nghĩa; Biên bản hòa giải ngày 13/3/2024 và Biên bản lấy lời khai ngày 04/4/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên; ông Chu Công Đức và bà Nguyễn Thị Ngọc Mai đều xác định: bà Nguyễn Thị Ngọc Mai là người vay tiền của ông Chu Công Đức; tại thời điểm bà Mai hỏi vay tiền, nhận tiền và viết Giấy mượn tiền thì không có mặt chồng của bà Mai là ông Nguyễn Minh Tâm; chữ ký và chữ viết họ tên của ông Nguyễn Minh Tâm trong Giấy mượn tiền nêu trên là do bà Mai và mẹ của bà Mai là bà Nguyễn Thị Thu Hà tự ý ký tên. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho ông Tâm nhưng ông Tâm không có mặt và cũng không có văn bản trình bày ý kiến thừa nhận có vay tiền của bà Mai. Do đó, có cơ sở xác định người vay tiền của ông Đức tại Giấy mượn tiền nêu trên là bà Nguyễn Thị Ngọc Mai.

[3.2] Về số tiền vay:

Tại các Biên bản hòa giải ngày 17/10/2023, 24/10/2023 của Ủy ban nhân dân phường Hội Nghĩa và Biên bản hòa giải ngày 13/3/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Tân Uyên; bà Nguyễn Thị Ngọc Mai thừa nhận bà có vay của ông Chu Công Đức tổng số tiền 122.850.000 đồng; bà Mai đã trả được số tiền 10.000.000 đồng, còn nợ ông Đức số tiền 112.850.000 đồng nên theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì đây được xem là những tình tiết, sự kiện không phải chứng minh.

[4] Ngày 13/3/2024, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Trần Văn Hoàng có đơn rút yêu cầu khởi kiện đối với ông Nguyễn Minh Tâm, không yêu cầu ông Tâm liên đới cùng bà Nguyễn Thị Ngọc Mai thanh toán số tiền vay 112.850.000 đồng. Việc nguyên đơn rút một phần yêu cầu khởi kiện là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 2 Điều 244 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đình chỉ xét xử phần yêu cầu khởi kiện đã rút.

[5] Đối với yêu cầu thanh toán tiền nợ gốc của ông Chu Công Đức

Như nhận định tại mục [3.2], bà Nguyễn Thị Ngọc Mai thừa nhận có vay của ông Đức số tiền 122.850.000 đồng theo Giấy mượn tiền lập ngày 11/8/2022 và ngày 14/8/2022 là phù hợp với quy định tại các Điều 398, 401 và 463 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Việc vay tiền giữa các bên thỏa thuận thời gian trả nợ là vào ngày 11 tây hàng tháng với số tiền 10.000.000 đồng và không tính lãi nên đây là hợp đồng vay tiền có kỳ hạn và không có lãi theo quy định tại khoản 1 Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Từ lúc vay tiền cho đến nay, bà Mai mới trả cho ông Đức số tiền 10.000.000 đồng là vi phạm thỏa thuận của các bên, vi phạm nghĩa vụ trả nợ quy định tại Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015. Do vậy, ông Đức khởi kiện yêu cầu bà Mai thanh toán số tiền vay còn nợ 112.850.000 đồng là có cơ sở chấp nhận.

[6] Đối với yêu cầu trả tiền lãi của ông Chu Công Đức

Xét thấy, trong giấy mượn tiền không thể hiện thỏa thuận của các bên về việc trả lãi và mức lãi suất. Ông Chu Công Đức căn cứ vào thời điểm bà Nguyễn Thị Ngọc Mai vi phạm nghĩa vụ trả nợ là ngày 11/10/2022 để yêu cầu trả tiền lãi, với lãi suất 0,83%/tháng của số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả tính đến tháng 4/2024 là 18 tháng với số tiền 16.859.790 đồng là có lợi cho bà Mai, phù hợp với quy định của khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Như vậy, tổng số tiền gốc và tiền lãi bà Nguyễn Thị Ngọc Mai phải trả cho ông Chu Công Đức là 129.709.790 đồng.

[7] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương là có căn cứ.

[8] Về án phí dân sự sơ thẩm: căn cứ vào Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: bà Nguyễn Thị Ngọc Mai

phải chịu tiền án phí đối với yêu cầu khởi kiện của ông Chu Công Đức được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; các Điều 147, 180, 227, 228, 235, 244, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 357, 398, 401 và 463, 466, 468 và 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Đình chỉ xét xử yêu cầu khởi kiện của ông Chu Công Đức đối với ông Nguyễn Minh Tâm về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Chu Công Đức đối với bà Nguyễn Thị Ngọc Mai về việc "tranh chấp hợp đồng vay tài sản".

Buộc bà Nguyễn Thị Ngọc Mai phải trả cho ông Chu Công Đức số tiền 129.709.790 đồng (một trăm hai mươi chín triệu bảy trăm linh chín nghìn bảy trăm chín mươi đồng); trong đó: số tiền nợ gốc là 112.850.000 đồng, số tiền lãi là 16.859.790 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Ngọc Mai phải chịu số tiền 6.485.490 đồng (sáu triệu bốn trăm tám mươi lăm nghìn bốn trăm chín mươi đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Chu Công Đức số tiền 3.357.000 đồng (ba triệu ba trăm năm mươi bảy nghìn đồng) đã nộp theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001920 ngày 06/02/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Tân Uyên;
- Chi cục THADS thành phố Tân Uyên;
- Các đương sự (4);
- Lưu: Văn thư, hồ sơ vụ án, 9.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂN UYÊN T. BÌNH DƯƠNG

Lê Thị Hiền